TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 22/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Giàng A Bách**
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông: **Trịnh Xuân Phùng**
2.Ông: **Trần Kỳ Năng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Quàng Văn Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đình Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:30/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Giàng Văn T**; Sinh năm 1973 tại huyện Mường N, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Mường T 1, xã Mường T, huyện Mường N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/12 ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Văn H (Sinh năm 1937) và bà Khoàng Thị S (Sinh năm 1936); có vợ là Mào Thị K và có 03 *(Ba)* con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14 đến ngày 17 tháng 12 năm 2017, tạm giam từ ngày 17 tháng 12 năm 2017 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Pờ Go Loòng – Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14 tháng 12 năm 2017, bị cáo Giàng Văn T đi xe máy từ nhà ở Bản Mường T 1, xã Mường T, huyện Mường N, tỉnh Điện Biên lên Bản Tà H, xã Mường T, huyện Mường N, tỉnh Điện Biên tìm mua hêrôin về để sử dụng và bán lẻ kiếm tiền. Tại đây bị cáo Giàng Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Xạ Phang tự giới thiệu tên là Sấn (T không biết tên họ đầy đủ, địa chỉ cụ thể của người này). Bị cáo Giàng Văn T hỏi Sấn về việc muốn tìm mua hêrôin với số tiền 2.000.000 *(Hai triệu)* đồng. Sấn liền lấy 01 *(một)* gói nilon màu hồng đựng hêrôin trong túi quần ra bán cho bị cáo Giàng Văn T. Sau khi mua bán xong bị cáo Giàng Văn T không biết Sấn đi đâu, làm gì. Còn bị cáo Giàng Văn

T cầm gói hêrôin trên tay trái rồi đi xe máy quay về nhà, khi đến khu vực bản Mường T 1, xã Mường T, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói hêrôin và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX kiểm soát 27S1-06.448.

Tại kết luận giám định số 190/GĐ-PC54 ngày 02 tháng 01 năm 2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Văn T là chất ma túy, loại hêrôin. Trọng lượng vật chứng thu giữ của Giàng Văn T là 1,87 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Giàng Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, phù hợp với vật chứng đã thu giữ.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố Tân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ Luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 với mức hình phạt từ từ 32 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Đề nghị tịch thu để tiêu hủy vật chứng của vụ án theo quy định tại điều 47 BLHS 2015, Điều 106 Bộ Luật TTHS năm 2015.

Luật sư Pờ Go Loòng bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Về mức hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản , khoản 2 Điều 46 của Bộ Luật hình sự năm 1999 vì bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải. Đề xuất xử phạt bị cáo mức án 32 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên về tội danh và điều khoản áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo Giàng Văn T nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung. Bị cáo Giàng Văn T chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi kiểm tra nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Văn T tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Giàng Văn T đã có hành vi mua trái phép 01 gói ma túy hêrôin có trọng lượng 1,87 gam mang về nhà nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo

Giàng Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ Luật hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Giàng Văn T là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm hình sự. Bị cáo Giàng Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và phải chịu hình phạt. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy và kiếm tiền bất chính, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Giàng Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ Luật hình sự năm 1999. Bị cáo có bố đẻ là ông Giàng Văn Him được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và mẹ đẻ là Khoàng Thị san được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất đó là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người dân tộc Thái, sinh ra và lớn lên tại xã Mường T, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Bị cáo được học lớp 4/10. Năm 1999 xây dựng gia đình, trong các năm 2010 và năm 2013 đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện tỉnh Điện Biên. Bị cáo Giàng Văn T tuy chưa có tiền án nhưng là người nghiện ma túy nên nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Xét thấy cần phải cách ly bị cáo Giàng Văn T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong quần chúng nhân dân.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ Luật hình sự, bị cáo Giàng Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với người đàn ông dân tộc Xạ Phang tên là Sấn đã bán herôin cho bị cáo do cơ quan điều tra không xác minh được lý lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[2] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy số herôin còn lại sau giám định;

Về chiếc xe máy HONDA Wave RSX kiểm soát 27S1-06.448: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[3] Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị với mức hình phạt từ từ 32 đến 36 tháng tù, xét thấy mức hình phạt này là phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên chấp nhận mức

xử phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát. Đối với đề nghị về việc không áp dụng hình phạt bổ sung, về án phí, đề nghị về xử lý vật chứng của Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[4]Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là 32 tháng tù. Xét thấy đề nghị của người bào chữa không tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, không có căn cứ áp dụng nên không chấp nhận.

[5] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo **Giàng Văn T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999; nay là khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Giàng Văn T **36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14 tháng 12 năm 2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 1,58 gam (khối lượng) hêrôin còn lại sau giám định. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 02 năm 2018 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Bách

Các thành viên **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**